

Số: 170/BC-SNNMT

Hưng Yên, ngày 16 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quý II năm 2025)

Căn cứ các Công văn của Văn phòng UBND tỉnh số: 2918/VPUB-PVHCC&KSTTHC ngày 01/12/2022; 183/VPUB-PVHCC&KSTTHC ngày 10/6/2025 về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ quý II/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện Quý II năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính (TTHC) phục vụ người dân và doanh nghiệp

a) Thực hiện việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã cập nhật 100% hồ sơ TTHC trên Phần mềm một cửa điện tử tỉnh; công khai các TTHC được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở <https://sonnmt.hungyen.gov.vn/chuyen-muc-thu-tuc-hanh-chinh-c229-1.html> và cổng dịch vụ công của tỉnh.

b) Sở thường xuyên thực hiện kiện toàn Bộ phận Một cửa các cấp Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; hiện tại, Sở đã cử có 05 cán bộ phụ trách công tác một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và kiểm soát TTHC, và tại Bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Trong Quý II năm 2025, Sở không tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện TTHC; không có phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

d) Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và đơn vị được thực hiện tốt, đảm bảo yêu cầu, cụ thể (từ 15/3/2025 đến 14/6/2025):

+ 1.901/1.905 (đạt 99,8%) hồ sơ được số hoá thành phần hồ sơ khi tiếp nhận; 1.785/1.905 (đạt 93,7%) hồ sơ được số hoá đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận; 894/965 (đạt 92,64%) kết quả được số hoá kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm dịch vụ công của tỉnh.

+ Việc sử dụng chữ ký số trong tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ TTHC (tỷ lệ %): 99%.

đ) Về xây dựng quy trình nội bộ (QTNB) giải quyết thủ tục hành

Sở đã tham mưu, trình UBND tỉnh công bố mới 07 TTHC, bãi bỏ 01 TTHC và 01 quy trình nội bộ, sửa đổi, bổ sung 04 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp tỉnh và cấp xã (Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 10/4/2025; số 272/QĐ-UBND ngày 06/02/2025, số 302/QĐ-UBND ngày 11/02/2025, 65/QĐ-UBND ngày 10/01/2025).

Sở đã tham mưu, trình UBND tỉnh quy trình nội bộ của 19 TTHC (gồm 01 TTHC mới ban hành lĩnh vực đất đai mới; 18 TTHC lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt, bảo vệ thực vật có thay đổi về đơn vị thực hiện do sáp nhập (sáp nhập Phòng chăn nuôi và Chi cục Thú y thành Chi cục Chăn nuôi -Thú y; sáp nhập Phòng Trồng trọt và Chi cục Bảo vệ thực vật thành Chi cục Trồng trọt -BVMT).

e) Thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nộp TTHC trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh;

- Sở đã cung cấp 100% TTHC cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Cán bộ một cửa, cán bộ hành chính đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ người dân, doanh nghiệp tài khoản công dân; thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến. Cán bộ, công chức, viên chức kết hợp trong các buổi hội thảo, kiểm tra, tập huấn,... cũng tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tác dụng, lợi ích của việc thực hiện hồ sơ TTHC trực tuyến.

- Sở đã ban hành thông báo tới các cơ quan, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp về việc 100% dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường được cung cấp, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp từ ngày 01/7/2025.

- Sở không có hồ sơ tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến quá 8 giờ làm việc từ khi có phát sinh trên hệ thống.

- Từ 15/3/2025 đến 14/6/2025:

+ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1.871/1905 đạt 98,22%

+ Tỷ lệ thủ tục phát sinh hồ sơ trực tuyến/tổng số thủ tục phát sinh hồ sơ: 50/50 đạt 100%.

g) Việc triển khai dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh và các hình thức khác (Chuyển khoản ngân hàng, Trung gian thanh toán,...(nếu có); được triển khai thực hiện đúng quy định

Tỷ lệ hồ sơ có thanh toán trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận (có phát sinh phí, lệ phí): 568/690 đạt 82,32%

Tỷ lệ thủ tục có phát sinh thanh toán trực tuyến/tổng TTHC: 28/180 đạt 15,56%; Tỷ lệ thủ tục có phát sinh thanh toán trực tuyến/tổng TTHC có tính phí (lệ phí): 28/32 đạt 87,5%

h) Chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai và triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính:

100% mẫu đơn, tờ khai thống nhất, thực hiện đúng theo công bố của Bộ; các hồ sơ TTHC cung cấp mức độ 3,4 cũng được áp dụng triển khai trực tuyến.

i) Triển khai thực hiện Bộ chỉ số tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sở thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng ban, đơn vị thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, kết quả đối với các nhóm chỉ số trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg theo kết quả đánh giá tại các mục trên. Sở đã công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Sở để chỉ đạo thực hiện.

k) Nội dung nhiệm vụ tại Công văn số 235/UBND-KGVX ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Sở đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn số 235/UBND-KGVX ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Sở đã rà soát, trình UBND tỉnh Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, trong đó nêu rõ TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công toàn trình; đã tổng hợp Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị cung cấp, tích hợp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Về hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành

a) Triển khai, vận hành các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực được giao trên địa bàn tỉnh

Sở và các đơn vị trực thuộc tiếp tục duy trì, vận hành, quản lý, khai thác, cập nhật dữ liệu trên các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành Nông nghiệp và Môi trường: Hệ thống thông tin điện tử hy.check.net.vn truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm sản và thủy sản; Hệ thống quản CSDL về thủy sản thuộc cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủy sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Hệ thống thông tin CSDL hợp tác xã, trang trại, làng nghề, ngành nghề nông thôn; Phần mềm Khai thác dữ liệu số hóa; Hệ thống cơ sở dữ liệu báo cáo trực tuyến nông thôn mới; Bộ Atlas nông nghiệp điện tử (WebGIS) tỉnh Hưng Yên; Phần mềm và thiết bị quản lý, giám sát vận hành tưới tiêu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Dự án “Hoàn thiện và cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hưng Yên” theo đó hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai sẽ được rà soát, bổ sung thông tin dữ liệu đến tất cả các thửa đất trên địa bàn tỉnh, gồm cơ sở dữ liệu địa chính, CSDL Thống kê, kiểm kê đất đai, CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, CSDL giá đất.

b) Việc kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, CSDL phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, của tỉnh.

Các hệ thống thông tin, CSDL do Sở quản lý, vận hành đảm bảo đủ kiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và của tỉnh. Đến nay, Hệ thống thông tin điện tử hy.check.net.vn truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm sản và thủy sản đã được kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại địa chỉ: <http://www.checkvn.mard.gov.vn> và đang trong quá trình triển khai kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc, sản phẩm hàng hóa quốc gia; thực hiện kết nối với trực liên thông của Bộ Nông nghiệp và Môi trường kết nối cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Hưng Yên với cơ sở dữ liệu dân cư; thực hiện số hóa hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính.

c) Triển khai, sử dụng chữ ký số trong gửi nhận văn bản điện tử: từ 15/3/2025-14/6/2025, tổng số văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được cập nhật, xử lý trên phần mềm: 9.223 văn bản chiếm tỷ lệ 100%; 99% văn bản đi sử dụng chứng thư số, chữ ký số (chưa đạt tỷ lệ 100% do giai đoạn đầu sáp nhập, Sở và các đơn vị trực thuộc chờ Ban cơ yếu cấp mới chứng thư); 100% Lãnh đạo phòng, ban, đơn vị được cấp và sử dụng chữ ký số của Ban cơ yếu. Tính đến nay, tỷ lệ chữ ký số được cấp 01 chứng thư số/01 cơ quan, đơn vị; 01 chữ ký số/01 Lãnh đạo phòng, ban, đơn vị.

d) Sở đã thực hiện tốt, theo đúng quy định việc chuẩn hóa, triển khai chế độ báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ, của tỉnh tại địa chỉ <https://baocao.hungyen.gov.vn>.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

Nhìn chung, việc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp thực hiện đạt kết quả tốt, trong Quý II năm 2025, hồ sơ đã được số hóa, thực hiện đúng quy định một cửa, một cửa liên thông, hồ sơ TTHC áp dụng trực tuyến đạt kết quả cao. Tuy nhiên, bên cạnh đó còn có tồn tại, hạn chế:

- Đối tượng thực hiện TTHC đa số là người nông dân, việc ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện để thực hiện số hóa mức độ 3,4 còn hạn chế, người dân chưa nhận thức được tầm quan trọng, tác dụng của chuyển đổi số; do đó công tác thanh toán trực tuyến còn đạt tỷ lệ thấp; việc hồ sơ nộp trực tuyến còn nhờ sự hỗ trợ cán bộ một cửa nhiều.

- Việc thanh toán trực tuyến gặp khó khăn: Với các thủ tục hành chính đặc thù của Sở (kiểm dịch thú y và kiểm dịch bảo vệ thực vật) chưa tách được việc thu phí của đơn vị và thu phí tại Trung tâm PVHCC&KSTTHC;

- Việc xây dựng và thực hiện quy trình nội bộ giải quyết TTHC còn gặp khó khăn do quy trình nội bộ chưa tách được ngày và ngày làm việc trong một thủ tục; nhiều thủ tục yêu cầu thời gian xử lý nhanh chóng, trong khi phương tiện hỗ trợ cán bộ xử lý hồ sơ TTHC không có (Ví dụ như cán bộ phải đi công tác trong ngày, trong khi thủ tục yêu cầu xử lý trong 2 giờ mà cán bộ xử lý không có phương tiện xử lý trong quá trình di chuyển, phải chờ về cơ quan mới có phương tiện để xử lý).

- Việc lập hồ sơ điện tử còn khó khăn đối với những hồ sơ gồm nhiều thành phần là các văn bản ngoài văn bản khác ngoài các văn bản được phát hành trên Phần mềm quản lý văn bản và điều hành; chức năng Lập hồ sơ điện tử đối với 13 đơn vị trực thuộc chưa tách độc lập với Sở, gây khó khăn trong quản lý hồ sơ điện tử của của các đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ. Thực hiện việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

Thực hiện nghiêm theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; thường xuyên kiện toàn Bộ phận Một cửa các cấp theo quy định.

Tiếp tục nâng cao tỷ lệ hóa hồ sơ TTHC, thanh toán trực tuyến trong năm 2025.

Tiếp tục tăng cường, nâng cao việc sử dụng chữ ký số trong tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ TTHC.

Hoàn thiện, rà soát quy trình nội bộ (QTNB) giải quyết thủ tục hành chính liên thông và các TTHC phát sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nộp TTHC trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh; không để hồ sơ quá hạn, không để phát sinh hồ sơ tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến quá 8 giờ làm việc từ khi có phát sinh trên hệ thống.

Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai và triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Bộ chỉ số tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tiếp tục tham mưu, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành.

Tiếp tục thực hiện tốt, theo đúng quy định việc chuẩn hóa, triển khai chế độ báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ, của tỉnh tại địa chỉ <https://baocao.hungyen.gov.vn>.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP của Chính phủ trong Quý II năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC & KSTTHC tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Đăng Anh